TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỤC NGẠN** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 10-9-2021
V/v: "Tranh chấp hôn nhân gia đình"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NGẠN, TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Văn Khiết.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Dương Văn Hiến.

2. Bà Vũ Thị Mai.

Thư ký phiên toà: Ông Vũ Hữu Thơ – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn tham gia phiên tòa: Ông Đào Duy Đông - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 83/2021/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 3 năm 2021 về việc "Tranh chấp hôn nhân và gia đình".

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2021/QĐST-HNGĐ ngày 03 tháng 8 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 57/2021/QĐST-HNGĐ ngày 21 tháng 8 năm 2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Hoàng Thị C, sinh năm 1996. (Có mặt).

Địa chỉ: Thôn T, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

- *Bị đơn:* Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1995. (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn T, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và những lời khai tiếp theo nguyên đơn chị Hoàng Thị C trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Hoàng Văn T kết hôn tự nguyện, không bị ai ép buộc vào năm 2018, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Biển Động, huyện Lục Ngạn. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, đến đầu năm 2020 thì nảy sinh mâu

thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do chị và anh T bất đồng quan điểm sống nên nhiều lần xảy ra cãi vã. Nay chị thấy tình cảm không còn, mâu thuẫn đã trầm trọng, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Hoàng Văn T.

- Về con chung: Vợ chồng anh chị có 01 con chung là cháu Hoàng Thị Linh H, sinh ngày 25/7/2019 hiện đang sống với anh Hoàng Văn T. Do điều kiện kinh tế khó khăn và con chung đang sống với anh T vẫn khỏe mạnh và phát triển bình thường nên chị không có nguyện vọng nuôi dưỡng và cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn Anh Hoàng Văn T đã được Tòa án tống đạt hợp lệ và niêm yết công khai theo quy định của pháp luật về: Thông báo về việc thụ lý vụ án; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc tiếp cận, giao nộp công khai chứng cứ và hòa giải; Thông báo về kết quả phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ; Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa nhưng anh T không cung cấp văn bản ý kiến của mình về yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị Hoàng Thị C, không tham dự phiên họp, phiên hòa giải nên Tòa án không thu thập lời khai, ý kiến của anh T được.

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn Chị Hoàng Thị C giữ nguyên yêu cầu khởi kiện không thay đổi bổ sung yêu cầu khởi kiện. Về cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung, công nợ chung chị Hoàng Thị C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của các đương sự. Thẩm phán đã thực hiện đúng trình tự thủ tục tố tụng, xác định đúng thẩm quyền, quan hệ pháp luật, thu thập chứng cứ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng nguyên tắc, trình tự tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định về quyền nghĩa vụ của mình quy định tại Điều 70, 71 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn chưa chấp hành đúng các quy định về quyền nghĩa vụ của mình quy định tại Điều 70, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 28, Điều 35, Điều 39, khoản 2 Điều 227, Điều 147, Điều 271, Điều 273, Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 53, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân gia đình; Điều 6, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Chị Hoàng Thị C: Cho chị Hoàng Thị C được ly hôn với anh Hoàng Văn T.

- Về con chung: Giao con chung là cháu Hoàng Thị Linh H, sinh ngày 25/7/2019 cho Hoàng Thị C nuôi dưỡng, giáo dục. Sau khi ly hôn anh Hoàng Văn T được quyền đi lại thăm nuôi con chung không ai được ngăn cản trở anh T thực hiện quyền này.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị C không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Chị Hoàng Thị C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị Hoàng Thị C khởi kiện yêu cầu Toà án nhân dân huyện Lục Ngạn giải quyết ly hôn, nuôi con chung với anh Hoàng Văn T. Hiện nay anh Hoàng Văn T có hộ khẩu thường trú tại Thôn T, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Căn cứ quy định tại quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự xác định đây là quan hệ tranh chấp hôn nhân gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

[1.2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng:

Về việc vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Bị đơn anh Hoàng Văn T không có mặt tại phiên tòa mặc dù đã tống đạt hợp lệ và niêm yết công khai theo quy định của pháp luật. Do đó, căn cứ quy định tại Điều 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2]. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thấy:

[2.1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị C và anh Hoàng Văn T kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, được tự do tìm hiểu trước khi kết hôn và đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Biển Động, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang, được cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 13/8/2018. Do vậy xác định đây là hôn nhân hợp pháp.

Theo trình bày của Chị Hoàng Thị C vợ chồng chị chung sống không hạnh phúc, bất đồng quan điểm sống. Mặc dù, đã được các bên gia đình khuyên bảo nhưng vẫn thường xuyên cãi vã, mâu thuẫn ngày một trầm trọng. Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị C và anh T có mâu thuẫn đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử thấy cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Hoàng Thị C, cho chị Hoàng Thị C được ly hôn với anh Hoàng Văn T là có căn cứ.

[2.2] Về con chung: Vợ chồng anh chị có 01 con chung là cháu Hoàng Thị Linh H, sinh ngày 25/7/2019 hiện đang sống với bố mẹ anh Hoàng Văn T. Hiện nay anh Hoàng Văn T không có mặt tại địa phương. Hội đồng xét xử thấy con chung cần giao cho bố hoặc mẹ nuôi dưỡng. Do vậy, cần giao cháu Hoàng Linh Hương cho chị Hoàng Thị C chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp với các Điều 80, 81, 82 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014.

[2.3] Về tài sản chung, công nợ chung: Chị Hoàng Thị C không yêu cầu giải quyết về tài sản chung, công nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3]. Về án phí: Nguyên đơn chị Hoàng Thị C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 53, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 6, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Chị Hoàng Thị C: Cho Chị Hoàng Thị C được ly hôn với anh Hoàng Văn T.

2. Về con chung: Giao con chung là cháu Hoàng Thị Linh H, sinh ngày 25/7/2019 cho chị Hoàng Thị C chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu Hương đủ 18 tuổi hoặc có quyết định khác của Tòa án về thay đổi nuôi con.Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung không đặt ra xem xét, giải quyết.

Sau khi ly hôn anh Hoàng Văn T được quyền đi lại thăm nuôi con chung không ai được ngăn cản anh T thực hiện quyền này.

3. Về án phí: Chị Hoàng Thị C phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Xác nhận Chị Hoàng Thị C đã nộp số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang theo Biên lai thu số: AA/2019/0001892 ngày 22 tháng 3 năm 2021. Khoản tiền này được chuyển thành án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Án xử công khai sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lục Ngạn;
- Chi cục THADS huyện Lục Ngạn.
- UBND xã Biển Động, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Lê Văn Khiết

HỘI THẨM NHÂN DÂN	THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
Dương Văn Hiến – Vũ Thị Mai	**Lê Văn Khiết**